

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2025/HNGĐ-ST
Ngày 14/3/2025
V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con chung khi ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đoàn Thị Hương Nhu**.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Dương Thị Kim Hồng và bà Ngô Thị Thom.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Bích Thủy- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:
Bà Bùi Thị Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 34/2025/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2025, về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung khi ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 02 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 52/2025/QĐST-HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Huệ**, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Khu dân cư Trại Thượng, phường Văn An, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương (vắng mặt và có quan điểm đề nghị xét xử vắng mặt).

2. Bị đơn: Anh **Trần Đồng Việt**, sinh ngày 12/9/1995; nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khu dân cư Trại Thượng, phường Văn An, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương; hiện đang sinh sống và làm việc tại Hungari (vắng mặt).

3. Người làm chứng: Ông Trần Quang Trung, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Khu dân cư Trại Thượng, phường Văn An, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và biên bản lấy lời khai, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Huệ trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Trần Đồng Việt kết hôn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Văn An, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương vào ngày 28/10/2019. Sau khi kết hôn anh chị chung sống cùng gia đình anh Việt, thời gian đầu cuộc sống hòa hợp hạnh phúc. Đến năm 2023 anh chị xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân là do công việc của anh Việt không ổn định, kinh tế khó khăn khiến vợ chồng bất đồng quan điểm và lối sống. Giữa năm 2024 anh Việt tự ý làm thủ tục đi Hungari, vợ chồng mỗi người ở một nơi nên tình cảm ngày càng lạnh nhạt, xa cách. Hai bên gia đình đã khuyên bảo nhiều lần nhưng quan hệ hôn nhân không được cải thiện. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh chị không còn quan tâm, chia sẻ trong cuộc sống nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn anh Trần Đồng Việt.

Về con chung: Vợ chồng chị có 02 con chung là Trần Nguyễn Ngọc Như, sinh ngày 16/5/2020 và Trần Nguyễn Ngọc Vy, sinh ngày 16/02/2023, hiện các con chung đang ở ổn định cùng với chị. Do anh Việt đang lao động tại nước ngoài nên để đảm bảo quyền lợi tốt nhất cho con chung chị đề nghị Tòa án giao hai con chung cho chị chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị yêu cầu anh Việt cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 đồng/01 con/01 tháng cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Về tài sản chung, nợ chung: Anh chị không có nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do chị Huệ không cung cấp được địa chỉ cụ thể của anh Việt nên Tòa án đã tiến hành xác minh tại gia đình anh Việt. Ông Trần Quang Trung (bố đẻ của anh Trần Đồng Việt) trình bày: Anh Việt hiện đang sinh sống tại Hungari, địa chỉ cụ thể thì ông không biết, nhưng anh Việt thường xuyên liên lạc qua điện thoại với gia đình. Ông đồng ý nhận các văn bản tố tụng của Tòa án và có trách nhiệm thông báo cho anh Việt biết. Sau khi kết hôn, chị Huệ và anh Việt chung sống cùng gia đình ông, trong sinh hoạt hàng ngày vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do không hòa hợp. Gia đình đã khuyên bảo nhiều lần nhưng quan hệ hôn nhân không được cải thiện. Thời gian sau này anh Việt đi nước ngoài để làm ăn cải thiện kinh tế gia đình, vợ chồng mỗi người ở một nước không gặp gỡ và quan tâm đến nhau nên tình cảm ngày càng lạnh nhạt, xa cách. Nay chị Huệ có đơn ly hôn là quyền quyết định của anh chị, ông đề nghị Tòa án căn cứ vào quy định pháp luật để giải quyết. Anh Việt không gửi văn bản thể hiện quan điểm về việc giải quyết vụ án nhưng có trao đổi với ông qua điện thoại. Anh Việt xác định trong cuộc sống vợ chồng đã có mâu thuẫn, chị Huệ làm đơn ly hôn thì anh cũng đồng ý. Về con chung: Anh Việt nhất trí việc giao hai con chung Trần Nguyễn Ngọc Như và Trần Nguyễn Ngọc Vy cho chị Huệ

chăm sóc, nuôi dưỡng, anh có trách nhiệm cấp dưỡng 3.000.000 đồng/01 con/01 tháng cho đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Về tài sản chung: không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa: Chị Nguyễn Thị Huệ có quan điểm đề nghị xét xử vắng mặt đồng thời giữ nguyên các ý kiến đã trình bày, anh Trần Đồng Việt vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phát biểu quan điểm: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn giấu địa chỉ, không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 51, 56, 81, 82, 83, 110, 116, 117 Luật Hôn nhân và gia đình, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326 của Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử cho chị Nguyễn Thị Huệ ly hôn anh Trần Đồng Việt; về con chung: Giao hai con chung là Trần Nguyễn Ngọc Như, sinh ngày 16/5/2020 và Trần Nguyễn Ngọc Vy, sinh ngày 16/02/2023 cho chị Huệ chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Việt có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 đồng/01 con /01 tháng, thời gian kể từ tháng 03/2025 cho đến khi các con thành niên (đủ 18 tuổi); về tài sản chung: Không xem xét giải quyết; về án phí: Chị Nguyễn Thị Huệ phải chịu án phí ly hôn; anh Trần Đồng Việt phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và xem xét ý kiến của các đương sự, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn anh Trần Đồng Việt có nơi cư trú cuối cùng trước khi xuất cảnh tại khu dân cư Trại Thượng, phường Văn An, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, hiện đang sinh sống tại Hungari, không rõ địa chỉ cụ thể. Do vậy, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền. Trong quá trình giải quyết vụ án, chị Huệ và gia đình anh Việt không cung cấp được địa chỉ cụ thể của anh Việt ở nước ngoài. Theo quy định tại Điều 10 Nghị Quyết 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Tòa án đã nhiều lần yêu cầu gia đình anh Việt cung cấp địa chỉ, nhưng gia đình không cung cấp được. Do vậy Tòa án đã giao các văn bản tố tụng cho anh Việt thông qua gia đình, đồng thời tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, anh Việt vắng mặt lần thứ hai, chị Huệ có quan điểm đề nghị xét xử vắng mặt. Do vậy căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều

228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Huệ và anh Trần Đồng Việt kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Văn An, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương ngày 28/10/2019, do vậy là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống, anh chị có nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không hòa hợp, bất đồng quan điểm và lối sống. Thông qua gia đình anh Việt cũng có quan điểm, anh xác định vợ chồng có mâu thuẫn nên anh đồng ý ly hôn. Do vậy có căn cứ xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị Huệ và anh Trần Đồng Việt đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên có căn cứ chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Huệ.

[2.2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Huệ và anh Trần Đồng Việt có 02 con chung là Trần Nguyễn Ngọc Như, sinh ngày 16/5/2020 và Trần Nguyễn Ngọc Vy, sinh ngày 16/02/2023, hiện đang ở cùng chị Huệ. Xét về thực tế anh Việt hiện đang sinh sống và làm việc ở nước ngoài, chị Huệ và anh Việt đều có quan điểm đề nghị giao cả hai con cho chị Huệ chăm sóc, nuôi dưỡng, anh Việt có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con. Do vậy để đảm bảo sự ổn định và phát triển về mọi mặt của con chung cũng như phù hợp với nguyện vọng của các đương sự, cần tiếp tục giao cháu Trần Nguyễn Ngọc Như và Trần Nguyễn Ngọc Vy cho chị Huệ chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Trần Đồng Việt có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cùng chị Huệ là 3.000.000 đồng/01 con/01 tháng.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Huệ phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, anh Trần Đồng Việt phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

Vì những lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các điều 51; 56; 81; 82; 83, 110, 116 và Điều 117 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị Huệ ly hôn anh Trần Đồng Việt.

2. Về quan hệ nuôi con: Giao cho chị Nguyễn Thị Huệ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục các con chung là Trần Nguyễn Ngọc Như, sinh ngày 16/5/2020 và Trần Nguyễn Ngọc Vy, sinh ngày 16/02/2023. Anh Trần Đồng Việt có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Huệ, mỗi con là 3.000.000 đồng/tháng, thời điểm cấp dưỡng từ tháng 3/2025 cho đến khi các con thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Trần Đồng Việt có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Kể từ khi chị Huệ có đơn yêu cầu thi hành án về khoản tiền cấp dưỡng nuôi con mà anh Việt không thi hành, thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất chậm trả do các bên thỏa thuận nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự. Nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của bộ luật dân sự.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Huệ phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được đối trừ số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0005494 ngày 16/01/2025 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương. Chị Huệ đã nộp đủ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Anh Trần Đồng Việt phải nộp 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Huệ được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, anh Trần Đồng Việt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Các đương sự;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- UBND phường Văn An, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương (để ghi sổ hộ tịch);
- Lưu hồ sơ, VP, Tòa GD&NCTN

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đoàn Thị Hương Nhu